

VĂN MẪU LỚP 6

Phân tích nhân vật Em bé thông minh

Câu chuyện cổ Em bé thông minh là một trong những câu chuyện tôn vinh và đề cao hiền tài trong dân gian. Và đặc biệt là việc trân trọng hiền tài của người xưa không phân biệt tuổi tác, địa vị sang hèn. Câu chuyện cổ vũ cho người trong dân gian góp sức để xây dựng đất nước vững mạnh cùng triều đình để đất nước thái bình, những nước láng giềng coi trọng.

I. DÀN Ý

1. Mở bài

Giới thiệu truyện cổ tích Em bé thông minh và nhân vật cậu bé thông minh: Truyện cổ tích “Em bé thông minh” là một truyện cổ tích đặc sắc của dân tộc ta, truyện đã đưa ra các thử thách để nhân vật vượt qua, khẳng định trí thông minh của mình và tạo nên sức hấp dẫn của câu chuyện

2. Thân bài

- Sự nhanh nhẹn và tài trí của em ở lần giải câu hỏi của viên quan: Trong khi người cha lúng túng không biết trả lời thì em bé đã nhanh chóng đáp trả bằng cách hỏi ngược lại viên quan “ngựa của ông đi một ngày được mấy bước?”
- Sự tài trí trong những lần thử thách của vua: Em bé vốn đã hiểu được thử thách của nhà vua, nên khi đến gặp nhà vua em đã đặt lại cho nhà vua một tình huống ngược lại, mong cha sinh cho mình thêm một em bé
- Tài trí thông minh từ kinh nghiệm dân gian đã giúp em giải đố giúp vua: Chỉ bằng một câu hát rất ngắn gọn mà em đã giải được câu đố của quan sứ, em đã giải câu đố bằng chính những kinh nghiệm thực tiễn và trí khôn của dân gian.

3. Kết bài

Ý nghĩa nhân vật cậu bé thông minh: Em bé thông minh là đại diện cho trí khôn của dân gian, một em bé nông thôn lại được nhà vua trọng dụng và phong làm trạng nguyên.

II. BÀI LÀM THAM KHẢO

Bài làm 1

Em bé thông minh là truyện cổ tích đặc sắc của dân tộc ta. Truyện không lấy những yếu tố tưởng tượng, hư cấu để tạo sức hút mà đưa ra các thử thách để nhân vật vượt qua là nhân tố tạo nên sự hấp dẫn cho câu chuyện. Nhân vật em bé đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng

người đọc bởi trí thông minh, lanh lợi, nhanh trí, em cũng chính là đại diện cho trí khôn dân gian.

Truyện được bắt đầu bằng tình huống nhà vua muốn tìm người hiền tài trên cả nước về giúp sức cho triều đình, bởi vậy vua sai người đi khắp nơi đưa ra những câu đố oái oăm nhằm thử thách mọi người. Một ngày nọ, viên quan gặp hai cha con em bé thông minh đang cày ruộng trên đồng. Cách vào chuyện vô cùng tự nhiên, hợp lý tạo ấn tượng với người đọc. Cũng từ đây em bé thông minh đã trải qua hàng loạt thử thách để chứng minh trí tuệ, sự thông minh của mình.

Viên quan gặp hai cha con, ông đã đưa ngay câu đố: trâu một ngày cày được mấy đường. Khi người cha vẫn còn đang lung túng, chưa biết trả lời ra sao thì em bé đã nhanh chóng trả lời bằng cách hỏi ngược lại viên quan: “ngựa của ông đi một ngày được mấy bước”. Cậu bé không trả lời trực tiếp nhưng chỉ cần thông qua câu hỏi vặn lại của em ta đã có thể thấy em là một cậu bé thông minh, nhanh nhạy.

Lần thứ hai, người trực tiếp đưa ra thử thách là vua. Ngài đưa cho em bé thông minh ba thúng gạo nếp, ba con trâu đực và lệnh phải nuôi ba con trâu ấy thành chín con. Liệu thử thách này em bé thông minh có thể vượt qua được hay không? Trong khi cả làng ai nấy đều lo lắng, sợ hãi thì em bé thông minh vẫn vui vẻ, thản nhiên bảo mọi người mổ trâu ra khao cả làng. Cả làng sợ lắm, bắt hai cha con làm giấy cam đoan mới dám ngả trâu ra mổ. Ngay khi nhận được phần thưởng, em bé đã hiểu rằng đây là thử thách tiếp theo mà mình vượt qua, trái với tâm lí hoang mang, sợ sệt của mọi người em lại rất bình tĩnh, thoải mái, tìm ra cách giải quyết. Khi đến gặp nhà vua em bé lại đặt cho nhà vua một tình thế ngược lại, mong cha sinh cho mình em bé. Nhà vua bật cười và thừa nhận sự thông minh của em. Em đã chỉ ra cho nhà vua thấy những điểm bất hợp lý giữa hai sự việc có nét tương đồng, câu trả lời của em cũng thật khéo léo, chỉ bằng việc đặt tình huống ngược lại đã khiến nhà vua phải công nhận tài năng của bản thân.

Để chắc chắn rằng em bé là một người thông minh, nhà vua còn tiếp tục đưa ra thử thách cuối cùng. Thử thách ngày một tăng dần về mức độ, liệu lần này em bé thông minh có thể vượt qua? Nhà vua ban cho em chim sẻ và yêu cầu em làm thành ba mâm cỗ. Cũng như những lần trước, em đặt yêu cầu ngược lại cho nhà vua, xin vua rèn cho ba con dao để làm thịt chim. Quả là tài trí, hiếm ai có sự phản ứng nhạy bén như em. Và qua lần thử thách này nhà vua đã phải tâm phục, khẩu phục tài năng của em bé thông minh.

Nhưng thử thách lớn nhất với em chính là câu đố của xứ thần nước bên. Khi tất cả mọi người không thể nghĩ ra cách giải câu đố, nhà vua nhờ đến sự giúp đỡ của em. Em bé nghe xong liền đáp bằng một câu hát:

Tang tình tang! Tang tình tang

Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng

Bên thò lẩy giấy mà bung

Bên thò bơi mỡ, kiến mừng kiến sang

Tang tình tang...

Chỉ bằng câu hát hết sức ngắn gọn em bé đã giải quyết được câu đố mà tất cả quần thần trong triều đều đau đầu không giải được. Em bé đã giải đố bằng kinh nghiệm thực tiễn, trí khôn dân gian.

Em bé thông minh là đại diện cho trí khôn dân gian. Một em bé nông thôn nhưng lại được nhà vua trọng dụng, phong làm trạng nguyên, xây nơi ở cạnh hoàng cung để tiện bề hỏi chuyện. Điều đó cho thấy ở đây không có sự phân biệt cao sang, thấp hèn mà chỉ có thước đo duy nhất là sự thông minh, tài trí. Em bé giải đố không phải vận dụng từ sách vở mà bằng chính kinh nghiệm thực tiễn của bản thân và kinh nghiệm của ông cha ta truyền lại. Qua đó càng đề cao hơn nữa trí khôn dân gian.

Tác phẩm tạo được tình huống truyện độc đáo, sắp xếp trình tự các thử thách hợp lý (từ đơn giản đến phức tạp) và cách em vượt qua thử thách cũng ngày càng hấp dẫn, thú vị hơn lần trước. Nghệ thuật so sánh (lần đầu so sánh em với bố, lần hai với dân làng, lần ba với vua, lần cuối với sứ thần nước láng giềng) càng làm nổi bật hơn trí khôn hơn người của em bé thông minh.

Với những nét nghệ thuật đặc sắc, hấp dẫn truyện đã đề cao trí thông minh của dân gian qua hình thức giải những câu đố oái oăm, hóc búa, từ đó tạo nên tiếng cười vui vẻ, hồn nhiên trong đời sống hàng ngày.

Bài làm 2

Truyện cổ tích “Em bé thông minh” là một truyện cổ tích đặc sắc của dân tộc ta, truyện đã đưa ra các thử thách để nhân vật vượt qua, khẳng định trí thông minh của mình và tạo nên sức hấp dẫn của câu truyện. Nhân vật em bé thông minh chính là trung tâm của câu truyện, em đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc bởi chính trí thông minh, lanh lợi của mình, đại diện cho tài trí của dân gian.

Cách vào truyện rất tự nhiên, hợp lý, em bé thông minh xuất hiện và trải qua hàng loạt những thử thách để chứng minh tài trí của mình. Lần thứ nhất, viên quan đang đi tìm người hiền tài cho đất nước, gặp hai cha con em bé thông minh liền đưa ra câu đố “trâu một ngày cày được mấy đường?”. Trong khi người cha lúng túng không biết trả lời thì em bé đã nhanh chóng đáp trả bằng cách hỏi ngược lại viên quan “ngựa của ông đi một ngày được mấy bước?”, tuy không trực tiếp trả lời câu hỏi nhưng có thể thấy đây là một cậu bé rất nhạy bén, nhanh trí.

Lần thứ hai, vua là người trực tiếp đưa ra thử thách, ngài đưa cho em bé thông minh ba thúng gạo nếp, ba con trâu đực và ra lệnh phải nuôi ba con trâu ấy đẻ ra được chín trâu con. Trong khi cả làng ai nấy đều lo sợ thì em bé vẫn ung dung, bình thản, bảo mọi người mổ trâu khao cả làng. Em bé vốn đã hiểu được thử thách của nhà vua, nên khi đến gặp nhà vua em đã đặt lại cho nhà vua một tình huống ngược lại, mong cha sinh cho mình thêm một em bé. Nhà vua đã mắc bẫy, phải bật cười và thừa nhận sự thông minh của em. Em đã rất khéo léo chỉ ra cho vua thấy những điểm bất hợp lý giữa hai sự việc có sự tương đồng như nhau.

Để có thể chắc chắn tin rằng em bé là một người thông minh, nhà vua đã tiếp tục đưa ra thử thách cuối cùng: ban cho em chim sẻ và yêu cầu em làm thành ba mâm cỗ. Cũng như lần trước, em bé thông minh lại đặt ra yêu cầu ngược lại cho nhà vua, xin nhà vua rèn cho ba con dao từ một cây kim khâu để làm thịt chim. Đến chi tiết này, quả là em bé thông minh thực sự có tài trí, hiếm có ai lại phản ứng nhạy bén được như em, lần thử thách này nhà vua đã phải tâm phục, khẩu phục tài trí thông minh của em. Nhưng thử thách lớn nhất đối với em chính là câu đố của sứ thần nước láng giềng. Khi mà tất cả vua quan đại thần đều bó tay thì em chỉ cần nghe xong đã giải ra đáp án:

“...Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng

Bên thòl lấy giấy mà bung

Bên thòl bôi mỡ, kiến mừng kiến sang...”

Chi bằng một câu hát rất ngắn gọn mà em đã giải được câu đố của quan sứ, em đã giải câu đố bằng chính những kinh nghiệm thực tiễn và trí khôn của dân gian.

Em bé thông minh là đại diện cho trí khôn của dân gian, một em bé nông thôn lại được nhà vua trọng dụng và phong làm trạng nguyên. Điều đó đã cho thấy không có sự phân biệt cao sang – thấp hèn mà chỉ có thước đo thông minh tài trí. Em bé đã giải đố bằng chính kinh nghiệm dân gian mà ông cha để lại, góp phần đề cao trí khôn dân gian.

Bài làm 3

Sự thông minh, trí khôn của con người đặc biệt là người dân lao động luôn được ông cha ta ca ngợi. Trong văn học dân gian, truyện cổ tích về nhân vật có trí khôn chiếm số lượng lớn. Cậu bé thông minh trong truyện cổ tích cùng tên đã để lại trong lòng bao đứa trẻ thế hệ Việt Nam nhiều ấn tượng sâu sắc.

Cậu bé thông minh xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo nơi làng quê yên bình. Sự thông minh lanh lợi và trí khôn hơn người của em được bộc lộ thông qua việc giải các câu đố. Tài năng của em bé thông minh được một ông quan phát hiện trong một hoàn cảnh hết sức ngẫu nhiên. Trên đường đi tìm kiếm nhân tài cho triều đình, thấy hai cha con đang cày ruộng, viên quan bèn đố người cha: Trâu của ông cày được bao nhiêu đường một ngày. Trong khi người cha đang cảm thấy lúng túng và bất ngờ thì cậu bé đã nhanh nhẩu trả lời viên quan bằng một câu hỏi rất tinh tế và không kém phần khó: Ngựa viên quan đi được bao nhiêu bước một ngày. Ngay từ câu đố này ta đã nhận thấy cậu bé tuy nhỏ nhưng rất nhanh nhạy và khôn khéo. Câu trả lời bằng một câu hỏi tương tự của cậu bé đã khiến viên quan vô cùng vui mừng trầm trồ vì đã tìm được nhân tài và về tâu với vua.

Trí thông minh của cậu bé một lần nữa được bộc lộ rõ hơn qua việc giải câu đố của vua. Khi vua ban xuống 3 con trâu đực cùng 3 thúng thóc với yêu cầu vô lí là phải nuôi trâu sau 3 năm để thành 9 con. Mọi người trong làng đều lo lắng vì đây chẳng khác gì tai họa. Việc nuôi trâu đực đẻ con là điều không thể. Trước hoàn cảnh đó, cậu bé rất bình tĩnh và sáng suốt. Cậu bảo cha cho dân làng thịt trâu, lấy nếp đồ xôi ăn uống, còn lại làm lộ phí cho cha con lên kinh gặp vua. Cậu bé lấy chuyện ba không chịu đẻ để nhờ vua khuyên cha từ đó bắt bẻ lí lẽ của

vua rằng giống đực làm sao đẻ đực. Ở chi tiết này ta thấy đực cậu bé không những thông minh mà còn rất dũng cảm và bản lĩnh khi giám đối chất với vua.

Trước tài năng của cậu bé, vua rất lấy làm hài lòng nhưng vẫn thách đố tiếp, lần này câu đố có phần khó hơn. Vua bắt cậu bé chuẩn bị một mâm cỗ chỉ với nguyên liệu là một con chim sẻ. Lại một lần nữa cậu bé dùng một yêu cầu tương tự để trả lời câu đố của vua. Cậu yêu cầu vua cho người rèn dao để làm thịt chim. Với một tình huống bất ngờ thế này, nếu như không có một trí khôn hơn người, không có một bản lĩnh phi thường sẽ không thể nào giải quyết được.

Tác giả dân gian không chỉ tạo ra những chi tiết làm nổi bật sự thông minh của con người mà mỗi một câu chuyện, một chi tiết thể lại có mức độ tăng dần về độ khó và tính quan trọng của câu đố. Ở đây, các thử thách của nhà vua dành cho em bé thông minh tăng dần mức độ. Nó không còn đơn thuần là một câu hỏi, câu đố của nhà vua, mà còn là câu hỏi của xứ thần nước khác. Nếu cả một quốc gia mà không ai giải được câu đố oái oăm của nước bạn thì thật sự xấu hổ. Nhưng rồi một câu hỏi hóc búa làm quan đại thần ai cũng toát mồ hôi thì em bé thông minh lại giúp giải dễ dàng. Xứ giả nước láng giềng đố rằng làm sao luôn được sợi chỉ qua vỏ ốc xoắn. Em bé nhanh trí giải đáp bằng một bài hát đồng dao. Cách giải quyết câu đố của em bé khiến ai nấy đều nể phục

Tang tình tang! Tang tình tang!

Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng,

Bèn thời lấy giấy mà bung,

Bèn thời bơi mỡ, kiến mừng kiến sang Tang tình tang....

Giải được câu đố, cậu bé thông minh không những cứu cả triều đình mà còn cứu cả một đất nước. Bởi lẽ, sứ giả nước láng giềng đưa ra câu đố nhằm mục đích kiểm chứng xem nước Nam có nhân tài hay không. Cậu bé thông minh giải được câu đố một cách dễ dàng đã khiến họ từ bỏ ý định muôn xâm lược. Từ đó cậu bé đã góp sức giữ gìn nền hòa bình của đất nước.

Tóm lại qua những lần giải đố tăng dần mức độ khó, tác giả dân gian ca ngợi trí thông minh của người dân. Hình ảnh cậu bé thông minh cùng truyện cổ tích cùng tên đã trở thành biểu tượng đẹp mãi trường tồn trong trái tim mỗi con người Việt Nam bao thế hệ.

Nhằm giúp các em học sinh học tốt Tập làm văn lớp 6, doctailieu.com đã tổng hợp tất cả các bài [Văn mẫu lớp 6](#) tập 1, tập 2 hay nhất, chọn lọc với đủ các dạng bài: Văn kể chuyện và miêu tả, [văn tóm tắt - diễn cảm - phát biểu cảm nghĩ](#) cho các em học sinh có tham khảo.